

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 181/2024/DS-ST.
Ngày: 20 - 8 - 2024.
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tấn Lợi;

2. Ông Đặng Thái Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 220/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2024/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Trần Thanh Đ**, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ 6, ấp T, xã Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh **Võ Thành A**, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 7, ấp T, xã Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2024, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Trần Thanh Đ trình bày:

Anh và anh Võ Thành A là bạn bè nên anh có cho anh A vay tiền 02 lần. Cụ thể: Ngày 28/4/2021, cho anh A vay 20.000.000 đồng; ngày 03/4/2022, cho anh A vay 25.000.000 đồng. Anh A nói vay tiền để mua bán mủ cao su, có thỏa thuận tiền lãi bằng miệng là 3%/tháng, có làm giấy mượn tiền anh A có ký tên, có hẹn thời gian trả. Đến hạn, anh A không trả được số tiền vay gốc nào, về tiền lãi anh A trả được

3.000.000 đồng. Nay, anh yêu cầu anh A trả số tiền vay gốc là 45.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi.

Bị đơn – Anh Võ Thành A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh Đ đối với anh Võ Thành A về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Buộc anh Võ Thành A có nghĩa vụ trả cho anh Trần Thanh Đ số tiền vay gốc là 45.000.000 đồng, ghi nhận anh Đ không yêu cầu tính tiền lãi.

Án phí: Anh Võ Thành A phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thấy rằng: Anh Võ Thành A, sinh năm 1985 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Hiện tại, anh A đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu. Trong đơn khởi kiện, người khởi kiện (anh Trần Thanh Đ) đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú người bị kiện (anh Võ Thành A) nên được coi là “đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú”. Trong vụ án này, người bị kiện (anh Võ Thành A) thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong hợp đồng vay tài sản mà không thông báo cho anh Trần Thanh Đ biết về nơi cư trú, làm việc mới theo quy định nên được coi là cố tình giấu địa chỉ, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung là có căn cứ, đúng pháp luật. Xác định nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng của anh Võ Thành A là tại ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Anh Trần Thanh Đ là nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Võ Thành A là bị đơn, vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Thanh Đ và anh Võ Thành A.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 28/4/2021, anh A có vay của anh Đ số tiền 20.000.000 đồng thời hạn vay là 01 năm; ngày 03/4/2022, anh A vay tiếp anh Đ số tiền 25.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 năm. Thỏa thuận miệng lãi suất là 3%/tháng, có làm giấy vay tiền, anh A có ký tên. Đến hạn trả nợ anh A không trả được gốc như đã thỏa thuận, còn tiền lãi trả được 3.000.00 đồng và bỏ địa phương đi nên các bên xảy ra tranh chấp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại giấy vay tiền ghi ngày 28/4/2021 và ngày 03/4/2022, anh Võ Thành A có ký nhận nợ anh Trần Thanh Đ tổng số tiền 45.000.000 đồng, hẹn đến ngày 03/4/2023 sẽ trả đủ nhưng vẫn không thực hiện, đủ căn cứ xác định anh A nợ anh Đ số tiền 45.000.000 đồng. Do anh A đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ về việc buộc anh A có nghĩa vụ trả số tiền 45.000.000 đồng. Anh Đ không yêu cầu tính tiền lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của anh Trần Thanh Đ được chấp nhận nên anh Võ Thành A phải chịu án phí sơ thẩm tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; các Điều 144, 147, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh Đ đối với anh Võ Thành A về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc anh Võ Thành A có nghĩa vụ trả cho anh Trần Thanh Đ số tiền là 45.000.000 (bốn mươi lăm triệu) đồng. Ghi nhận, anh Trần Thanh Đ không yêu cầu tính tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Trần Thanh Đ cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Võ Thành A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

Anh Võ Thành A phải chịu 2.250.000 (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Thanh Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh Trần Thanh Đ số tiền 1.125.000 (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm anh Đ đã nộp tại biên lai thu số 0006161 ngày 08/5/2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan